TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***

Bản án số: 126/2020/HS-ST
Ngày: 28.5.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Bà Hoàng Lan Chi**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Lê Văn Châu**
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Lan Anh** – Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Ông Đỗ Minh Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 28.5.2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2020/HSST ngày 12.5.2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Bảo T - Sinh năm 197X; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 17 ngách 34/55 phố T, phường V, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Trần Văn B (đã chết); Họ tên mẹ: Dương Thị M; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Bùi Thị Thúy V (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2009; Danh chỉ bản số: 40 lập ngày 23/12/2019 do Công an quận H cung cấp.

Tiền án: Có 04 tiền án:

- Ngày 05/10/2000, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản trộm cắp là 2.200.000 đồng, chưa nộp 50.000đồng án phí HSST, chưa đóng 200.000đồng tiền truy nộp xung công quỹ nhà nước (Chưa xóa án tích).

- Ngày 12/6/2002, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản trộm cắp là 410.000đồng, Bồi thường

410.000đồng, án phí HSST 50.000đồng, án phí DSST 50.000đồng – Xác minh Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng cho biết: Do Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng được chuyển qua nhiều địa điểm, qua kiểm tra kho lưu trữ hồ sơ thi hành án không thấy thể hiện hồ sơ thi hành án của bị cáo T) - (Đã xóa án tích).

- Ngày 29/10/2010, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 40 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã xóa án tích).

- Ngày 27/01/2015, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã xóa án tích).

Tiền sự: Có 11 tiền sự: Từ năm 1990 đến năm 2006, bị cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Sử dụng trái phép chất ma túy, bắt đi cơ sở giáo dục và cai nghiện bắt buộc (Đều đã hết thời hiệu).

Bị bắt quả tang ngày 22/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00’ ngày 22/12/2019, tổ công tác Công an phường V, quận H làm nhiệm vụ khi đến số nhà 17 ngách 34/55 phố T, phường V, quận H, Hà Nội phát hiện Trần Bảo T và Nguyễn Đức T (SN:1980; Nơi cư trú: 26H1 Tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, tại chỗ Nguyễn Đức T khai nhận đến nhà Trần Bảo T để mua 200.000 đồng tiền ma túy với mục đích để sử dụng. Sau khi bỏ chạy lên tầng 3 số nhà 17 ngách 34/55 phố T, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Trần Bảo T tự giác lấy từ dưới chiếu sàn ngủ và cầu thang tại tầng 3 và giao nộp gồm:

- 01 (một) hộp hình trụ màu trắng trên mặt hộp in chữ “Cholesterol” đường kính khoảng 03cm, bên trong hộp có: 01 (một) gói nilon màu xanh kích thước khoảng 1,5cm x 01cm, bên trong chứa chất bột màu trắng; 04 (bốn) gói nilon màu đen kích thước mỗi gói đều khoảng 1,5cm x 01cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng. T khai nhận đều là Heroine.

- 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 07cm x 04cm, bên trong chứa chất bột màu trắng. T khai nhận là Heroine.

- 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 6,5cm x 04cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. T khai nhận là Methamphetamine.

Số ma túy trên T khai nhận mua về để tìm khách bán lại kiếm lời.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Đức T số tiền 200.000 đồng.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa Trần Bảo T cùng Nguyễn Đức T về trụ sở công an để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Trần Bảo T khai nhận: Khoảng 21h30' ngày 21/12/2019, T đi một mình đến khu vực phố L, Hà Nội để tìm mua ma túy Heroine và ma túy đá với mục đích bán lại cho khách để kiếm lời. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết (không rõ nhân thân lai lịch) 300.000 đồng ma túy Heroine đựng trong 01 gói nilon màu xanh, 04 (bốn) gói nilon màu đen và 01 (một) túi nilon màu trắng; 100.000 đồng ma túy đá đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng. Sau đó T mang số ma túy vừa mua được về nhà cất giấu dưới chiếu sàn ngủ và cầu thang tại tầng 3 như nêu ở trên. Đến khoảng 11h00' ngày 22/12/2019, Nguyễn Đức T đến hỏi mua ma túy và được Trần Bảo T đồng ý bán và đưa vào nhà để chờ. Khi chưa kịp giao dịch thì bị tổ công tác Công an phường V phát hiện, kiểm tra và bắt giữ như trên. T khai nhận số ma túy bị thu giữ bán với giá 200.000 đồng/một gói. Nếu bán thành công số ma túy trên, T thu về 1.400.000 đồng và được hưởng lợi 1.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Trần Bảo T.

Tại bản kết luận giám định số: 8489/KLGĐ-PC09 ngày 31/12/2019 của Phòng Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP.Hà Nội đã kết luận:

- 01 (một) hộp hình trụ màu trắng trên mặt hộp in chữ "Cholesterol" bên trong hộp có: Chất bột màu trắng bên trong 05 gói nilon (trong đó có 01 gói nilon màu xanh và 04 gói nilon màu đen) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,300 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,250 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,200 gam.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T xác định địa điểm mua ma túy và đối tượng đã bán ma túy cho T. Kết quả T xác định được địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho T. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã tổ chức truy tìm nhưng không xác định được, do vậy không có căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý.

Đối với Nguyễn Đức T, T khai nhận đến nhà Trần Bảo T để mua 200.000 đồng tiền ma túy về sử dụng vào ngày 21/12/2019 nhưng chưa kịp mua, chưa đưa tiền cho Trần Bảo T. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xử lý Nguyễn Đức T trong vụ án này.

Tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKSHBT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận H - Thành phố Hà Nội đã truy tố Trần Bảo T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận H giữ quan điểm truy tố với Trần Bảo T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1,5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 42 đến 48 tháng tù; Phạt tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) hộp hình trụ màu trắng trên mặt hộp in chữ "Cholesterol" bên trong hộp có: 05 gói nilon (trong đó có 01 gói nilon màu xanh và 04 gói nilon màu đen) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,300 gam; 01 túi nilon là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,250 gam; 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,200 gam. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức T.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy gồm: 01 (một) hộp hình trụ màu trắng trên mặt hộp in chữ "Cholesterol" bên trong hộp có: 05 gói nilon (trong đó có 01 gói nilon màu xanh và 04

gói nilon màu đen) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,300 gam; 01 túi nilon là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,250 gam; 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,200 gam cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Bảo T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma tuý và ma tuý cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Có 11 tiền sự: Từ năm 1990 đến năm 2006, bị cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Sử dụng trái phép chất ma túy, bắt đi cơ sở giáo dục và cai nghiện bắt buộc (đều đã hết thời hiệu). Có 04 tiền án: Năm 2000 về tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích). Năm 2002 về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). Năm 2010 và 2015 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục cũng như áp dụng chính sách hình sự của Nhà nước đối với các loại tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, song bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Tiền án năm 2000 của bị cáo về tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích). Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, do vậy bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) hộp hình trụ màu trắng trên mặt hộp in chữ "Cholesterol" bên trong hộp có: 05 gói nilon (trong đó có 01 gói nilon màu xanh và 04 gói nilon màu đen) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,300 gam;

- 01 túi nilon là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,250 gam;

- 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,200 gam;

Số ma túy trên đã thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện bị cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức T dùng vào việc mua ma túy.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Nguyễn Đức T, T khai nhận đến nhà Trần Bảo T để mua 200.000 đồng tiền ma túy về sử dụng vào ngày 21/12/2019 nhưng chưa kịp mua, chưa đưa tiền cho Trần Bảo T. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xử lý Nguyễn Đức T trong vụ án này. Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Trần Bảo T** phạm tội: **"Mua bán trái phép chất ma tuý".**

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h "tái phạm" khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, *Xử phạt:* **Trần Bảo T: 40 (Bốn mươi) tháng** tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22.12.2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) hộp hình trụ màu trắng trên mặt hộp in chữ "Cholesterol" bên trong hộp có: 05 gói nilon (trong đó có 01 gói nilon màu xanh và 04 gói nilon màu đen) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,300 gam;

- 01 túi nilon là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,250 gam;

- 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,200 gam;

(01 bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Trần Bảo T).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Đức T.

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 23.4.2020, tang vật số 217/20 giữa Công an quận H và Chi cục thi hành án dân sự quận H và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 394901049415 lập ngày 13.5.2020 tại Kho bạc Nhà nước quận H.

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Trần Bảo T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Thi hành án quận H;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- UBND phường V, quận H, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Hoàng Lan Chi